

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Liên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Đẹp
Ông Trần Huy Liên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 587/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2017 về việc “ Tranh chấp về Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2017/ QĐXX-ST ngày 22 tháng 9 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 159/2017/QĐHPT-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Thúy D** – sinh năm 1979

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: 72 đường S, phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; có mặt tại phiên tòa

- Bị đơn: Ông **Đinh Phương T** – sinh năm 1965

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: 72 đường S, phường H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 30/5/2017, bản tự khai ngày 29/6/2017, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, tại phiên tòa sơ thẩm bà Võ Thị Thúy D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thúy D và ông Đinh Phương T tự nguyện chung sống từ năm 1999, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang. Trong quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Bà D và ông T luôn bất đồng quan điểm và không tin tưởng lẫn nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy bà D yêu cầu ly hôn ông T.

Về con chung: Bà D và ông T có hai con chung là Đình Gia B, sinh ngày 28/3/1999 (đã trưởng thành) và Đình Thị Minh N, sinh ngày 11/8/2003. Bà D đề nghị giao cháu Đình Thị Minh N cho ông Tuấn trực tiếp trực trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Bà D và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Đinh Phụng T trình bày tại văn bản (trả lời thông báo thụ lý vụ kiện ly hôn) đề ngày 28 tháng 6 năm 2017: Ông T và bà D tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang. Quá trình chung sống ông T và bà D có hai con chung là Đinh Gia B (đã thành niên) và Đinh Thị Minh N 14 tuổi. Ông T không đồng ý với yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Thúy D vì không có lý do chính đáng và việc ly hôn sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý các con.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã thực hiện tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông T. Tuy nhiên ông T vắng mặt tại các phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Đinh Phụng T vẫn vắng mặt; Căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Đinh Phụng T

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thúy D và ông Đinh Phụng T tự nguyện kết hôn vào năm 1999, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Ông T và bà D đã sống ly thân, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa bà D và ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Yêu cầu ly hôn của bà D là chính đáng có căn cứ phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2]. Về con chung: Ông T và bà D có hai con chung là Đinh Gia B, sinh ngày 28/3/1999 (đã trưởng thành) và Đinh Thị Minh N, sinh ngày 11/8/2003. Bà D yêu cầu giao cháu Đinh Thị Minh N cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, cháu N đang được ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bản thân cháu N cũng có nguyện vọng được ở với cha. Do đó, giao cháu N cho ông Đinh Phụng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đinh Phụng T vắng mặt tại phiên tòa nên tách ra để giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về án phí: Bà Võ Thị Thúy D phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Võ Thị Thúy D được ly hôn ông Đinh Phụng T.

Về con chung: Giao cháu Đinh Thị Minh N, sinh ngày 11/8/2003 cho ông Đinh Phụng T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Bà Võ Thị Thúy D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tách ra để giải quyết bằng vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét.

Về án phí: Bà Võ Thị Thúy D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006842 ngày 31/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà D đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bà D được quyền kháng cáo bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông T được quyền kháng cáo bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- CCTHADS Tp. Nha Trang;
- Các đương sự;
- UBND P. Vĩnh Hải, Tp Nha Trang
(ĐKKH ngày 29/01/1999)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Liên